

Bản án số: 59/2021/HS-ST
Ngày 15-7-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Huyền.

2. Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vàng Thị M, tên gọi khác: Không, sinh năm 1984 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vàng A N - sinh năm 1952 và con bà: Giàng Thị V (đã chết); Chồng: Tráng A C - sinh năm 1983 (cùng là bị cáo trong vụ án); Con: Có 06 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2019 (có 02 con đã chết).

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HSST, ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo Vàng Thị M 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 02/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên ra Quyết định thi hành án phạt tù số 11/QĐ - TA. Ngày 06/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu ra Quyết định hoãn chấp hành án phạt tù số 01/QĐ - TA đối với bị cáo. Đến ngày 28/01/2021 Vàng Thị M tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/01/2021, đến ngày 31/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Tráng A C, tên gọi khác: Không, sinh năm 1983 tại huyện T,

tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tráng A C (đã chết) và con bà: Thào Thị S - sinh năm: 1962; Vợ: Vàng Thị M - sinh năm 1984 (là bị cáo trong cùng vụ án); Con: Có 06 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2019 (có 02 con đã chết).

Tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 74/2013/HSST, ngày 23/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo Tráng A C 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/01/2021, đến ngày 31/01/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Tân Uyên đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Vi Văn X - sinh năm 1969; trú tại: Bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

2. Anh Vàng A T - sinh năm 1988; trú tại: Bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

3. Anh Giàng A N - sinh năm 1972 (*vắng mặt*).

4. Anh Mùa A C1 - sinh năm 1967 (*vắng mặt*).

Đều trú tại: Bản T, xã H, huyện M, tỉnh Yên Bái.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Anh Sùng A Trĩa - sinh năm 1995.

Trú tại: Tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 27/01/2021, Vàng Thị M đi bộ xuống xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên để tìm mua Heroine về bán lẻ kiếm lời. Khi đến khu vực xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, M gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) ở ngoài đường. Qua trao đổi, M mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, M cất giấu vào trong túi áo đang mặc không cho ai biết rồi đi về nhà.

Đến ngày 28/01/2021, M lấy gói Heroine ra chia làm 02 phần, 01 phần M cất vào cặp váy, phần còn lại M chia thành 10 gói nhỏ, bên ngoài mỗi gói đều gói bằng các mảnh nilon màu hồng, sau đó M lấy gói Heroin giấu ở cặp váy ra và gói chung cùng 10 gói nhỏ đã chia bằng mảnh nilon màu trắng ban đầu rồi cất giấu trên người. Khi M chia Heroine thành nhiều gói nhỏ thì chồng của M là Tráng A C cũng nhìn

thấy nhưng không biết M Chia thành bao nhiêu gói và M cũng không nói cho C biết số Heroine mà M chia ra giấu trên người. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày khi M đang ở nhà thì có Vì Văn X trú cùng bản đến nhà M hỏi mua Heroine. X đưa cho M 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng để mua Heroine, M cầm lấy tiền rồi đưa cho X 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 50.000 đồng và trả lại cho X 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, số tiền 50.000 đồng bán Heroine cho X, M đã dùng mua đồ ăn cho con. Sau khi bán Heroine cho X xong M bế con ở trong buồng ngủ, còn X đi đâu không rõ, lúc này Tráng A C cũng đi chợ về và có Vàng A T (*là em trai ruột của M*) đến nhà M chơi. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì có Giàng A N và Mùa A C1 đến nhà của M hỏi sửa máy khâu, do nhà C có máy khâu bị hỏng cần sửa nên C cho N và C1 vào nhà ngồi. Tại nhà C, trong lúc nói chuyện, N hỏi C “*Có gì không? Có thì bán cho mấy con để chơi, chơi xong thì mới có sức để sửa máy khâu*” C hiểu là N hỏi mua Heroine nên trả lời “*Không có đâu*”, N nói tiếp “*Cố gắng đi tìm đi, còn có sức sửa máy khâu cho*” đồng thời đưa số tiền 250.000 đồng cho C, C cầm tiền, lúc này C1 cũng nói “*Bán cho tôi hai trăm nữa*” đồng thời đưa số tiền 200.000 đồng cho C, C cầm tiền và hỏi C1 “*Thế mua riêng à*”, C1 trả lời “*Đúng rồi*”. Sau đó C cất số tiền của N và C1 đưa để mua Heroine vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi lên gian nhà chính, biết Vàng Thị M có Heroine bán nên C đi vào gặp M đang bế con trong buồng ngủ nói với M “*Hai thằng đấy đến sửa máy khâu, muốn lấy một tý ăn cho nó khỏe để sửa máy khâu, nó đưa tiền đây này, một thằng hai trăm rưỡi, một thằng hai trăm*” đồng thời đưa số tiền 450.000 đồng cho M. Lúc này M đang bế con nên bảo C cầm tiền hộ, rồi lấy 09 gói Heroine bên ngoài mỗi gói đều gói bằng các mảnh nilon màu hồng đưa cho C, C cầm 09 gói Heroine đi ra đưa cho N 05 gói và C1 04 gói. Sau khi mua được Heroine N hỏi C để xin sử dụng Heroine tại nhà nhưng C không đồng ý và yêu cầu N, C1 đi ra ngoài sử dụng. Sau đó C đi lên nhà bế con, còn N và C1 sử dụng Heroine ở đâu C không biết. Quá trình trao đổi mua bán Heroine giữa M, C và N, C1 thì Vàng A T đang mài dao ở bếp nên T không biết. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày Công an huyện Tân Uyên nhận được tin báo phản ánh của quần chúng nhân dân về việc tại gia đình Tráng A C và Vàng Thị M có nhiều đối tượng đang tụ tập nghi có hoạt động phạm tội về ma túy, Công an huyện Tân Uyên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hành chính phát hiện Giàng A N, Mùa A C1 và Vàng A T đang ở nhà của Tráng A C và Vàng Thị M đồng thời thu giữ của Giàng A N 04 gói Heroine bên ngoài mỗi gói đều gói bằng các mảnh nilon màu hồng có tổng khối lượng 0,08 gam; thu giữ của Mùa A C1 03 gói Heroine bên ngoài mỗi gói đều gói bằng các mảnh nilon màu hồng có tổng khối lượng 0,06 gam, N và C1 đều khai là Heroine mua của Tráng A C; thu giữ của Vàng Thị M 01 gói Heroine lớp bên ngoài gói bằng mảnh

nilon màu xanh, lớp bên trong gói bằng mảnh nilon màu trắng có khối lượng 4,94 gam và thu giữ của Tráng A C số tiền 450.000 đồng do bán Heroine mà có.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 04 gói Heroine bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng các mảnh nilon màu hồng thu giữ của Giàng A N có tổng khối lượng 0,08 gam; 03 gói Heroine bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng các mảnh nilon màu hồng thu giữ của Mùa A C1 có tổng khối lượng 0,06 gam; 01 gói Heroine lớp bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh, lớp bên trong được gói bằng mảnh nilon màu trắng thu giữ của Vàng Thị M có khối lượng 4,94 gam.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã gửi toàn bộ 0,08 gam chất bột màu trắng thu giữ của Giàng A N; 0,06 gam chất bột màu trắng thu giữ của Mùa A C1; trích 0,24 gam trong tổng số 4,94 gam chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Thị M theo M, C, N và C1 khai là Heroine gửi giám định và gửi giám định toàn bộ số tiền 450.000 đồng thu giữ của Tráng A C do bán Heroine mà có.

Tại kết luận giám định số 177/GĐ-KTTH ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“Mẫu vật thu giữ của Vàng Thị M, Giàng A N và Mùa A C1 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Tại kết luận giám định số 176/GĐ-KTTH ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã số ký hiệu: SK 15505598; FR 06804152; CE 19390564; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng có mã số ký hiệu lần lượt: QV 17736948; SQ 14844538; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng có mã số ký hiệu lần lượt: MO 14662768; DS 16772140; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng có mã số ký hiệu lần lượt: VK 15065478 thu giữ của Tráng A C gửi đến giám định là tiền thật.

Bản Cáo trạng số 50/CT -VKS - TU, ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử bị can Vàng Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị can Tráng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vàng Thị M, Tráng A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị

xử phạt bị cáo Vàng Thị M từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm tù của bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2020/HSST, ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo Vàng Thị M phải chấp hành hình phạt của hai bản án từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Tráng A C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tổ tụng Hình sự, tịch thu sung quỹ N nước số tiền 450.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 4,7 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh. Đối với số tiền 50.000 đồng bị cáo M bán Heroine cho Vi Văn X, bị cáo M đã dùng số tiền này mua đồ ăn cho các con bị cáo. Xét thấy gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn đề nghị HĐXX không truy thu đối với số tiền trên.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo M, C đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Vàng Thị M, Tráng A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các Tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 27/01/2021, tại khu vực xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên Vàng Thị M mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói Heroine với giá 1.200.000 đồng mang về nhà cất giấu. Ngày 28/01/2021, M mang gói Heroine mua được chia làm 02 phần, một phần chia thành 10 gói nhỏ, sau đó gói 10 gói nhỏ cùng phần Heroine còn lại và cất giấu trên người, mục đích để bán lẻ kiếm lời.

Khoảng 08 giờ ngày 28/01/2021, tại nhà M, M đã bán trái phép cho Vi Văn X 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày cũng tại N

của mình, Vàng Thị M tiếp tục cùng chồng là Tráng A C bán trái phép cho Giàng A N 05 gói Heroine với giá 50.000 đồng/01 gói và bán cho Mùa A C1 04 gói Heroine với giá 50.000 đồng/01 gói. Sau khi mua được Heroine N và C1 mỗi người đã sử dụng hết 01 gói thì bị lượng Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ của Giàng A N 04 gói có tổng khối lượng 0,08 gam; thu giữ của Mùa A C1 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,06 gam; thu giữ của Vàng Thị M 01 gói Heroine có khối lượng 4,94 gam mục đích để bán lẻ kiếm lời và thu giữ của Tráng A C số tiền 450.000 đồng do bán Heroine mà có.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên vì hám lợi bất chính mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Vàng Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Tráng A C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vàng Thị M năm 2020 đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo được hoãn thi hành án phạt tù vì đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, trong thời gian được hoãn thi hành án phạt tù, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tráng A C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo C có nhân thân xấu: Năm 2013 Tráng A C bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo M khi bị bắt đã tự khai ra hành vi phạm tội trước đó của bản thân nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này bị cáo Vàng Thị M là người trực tiếp đi mua Heroine về chia nhỏ bán kiếm lời, do vậy phải chịu

trách nhiệm với vai trò chính. Bị cáo Tráng A C đã giúp M bán Heroine cho C1 và N nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, do vậy cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình theo quy định tại Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đối với Tráng A C không biết việc M cất giấu 4,94 gam Heroine nên C không phải chịu về tổng khối lượng Heroine theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo làm ruộng thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Số tiền 450.000 đồng thu giữ của bị cáo Tráng A C do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 50.000 đồng bị cáo M bán Heroine cho X, bị cáo M đã dùng số tiền này mua đồ ăn cho các con bị cáo. Xét thấy gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên không truy thu số tiền này.

- 4,7 gam Heroine còn lại sau giám định Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

- 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

- Về nguồn gốc số Heroine Vàng Thị M khai mua của người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ nhân thân lai lịch) tại xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ bán Heroine cho M nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ 0,08 gam Heroine của Giàng A N: do Giàng A N chưa có tiền án, tiền sự và khối lượng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giàng A N là đúng quy định pháp luật.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ 0,06 gam Heroine của Mùa A C1: do Mùa A C1 chưa có tiền án, tiền sự và khối lượng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mùa A C1 là đúng quy định pháp luật.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vì Văn X, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vì Văn X là đúng quy định pháp luật.

- Đối với Vàng A T là người có mặt tại N Vàng Thị M và Tráng A C. Quá trình điều tra Vàng A T khai không biết việc Vàng Thị M cất giấu ma túy trên người và cũng không biết việc Tráng A C và Vàng Thị M bán Heroine nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vàng Thị M, Tráng A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Thị M 08 năm 06 tháng tù, bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 28/01/2021 đến ngày 31/01/2021) còn phải chấp hành 08 năm 05 tháng 27 ngày tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2020/HSST, ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội "Tng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ còn phải chấp hành 11 tháng 27 ngày tù.

Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án: Buộc bị cáo Vàng Thị M phải tiếp tục chấp hành 09 năm 05 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A C 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2021.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Vàng Thị M, Tráng A C.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 450.000 đồng. Gồm các tờ tiền mệnh giá: 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã số ký hiệu: SK 15505598; FR 06804152; CE 19390564; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng có mã số ký hiệu lần lượt: QV 17736948; SQ 14844538; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng có mã số ký hiệu lần lượt: MO 14662768; DS 16772140; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng có mã số ký hiệu lần lượt: VK 15065478. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 4,7 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 30 phút, ngày 08/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân

Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Vàng Thị M, Tráng A C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

